

DANH SÁCH THI
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016-2017

Môn thi : Tiếng Anh A1
Ngày thi: 23 tháng 5 năm 2017

Mã môn thi: FLF1105
Phòng thi: 1 - 301 A2

STT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	LỚP (Viết Tắt)	CHỮ KÝ	ĐIỂM THI (BẢNG SỐ)	GHI CHÚ
1	16041091	Vũ Ngọc	Bích	29/08/1998	16.F.1.C.3.SP			
2	16041125	Phạm Thị	Đào	15/12/1997	16.F.1.C.4.NN			
3	16040863	Nguyễn Hương	Giang	27/05/1998	16.F.1.F.2.NN			
4	16041501	Nguyễn Thị Hương	Giang	26/10/1998	16F1J7NN			
5	16041954	Huỳnh Việt	Hà	15/04/1998	16.F1.CLCNN.F			
6	16042647	Vũ Ngọc	Hà	27/05/1997	16.F.1.F.6.NN			
7	16041789	Đỗ Hồng	Hạnh	27/04/1998	16F1K1			
8	16042428	Đinh Thảo	Hiền	20/10/1998	16F1G4			
9	16041424	Trần Khánh	Huyền	21/06/1998	16F1G2			
10	16041558	Trần Thị	Lan	07/03/1998	16F1J4NN			
11	16041199	Nguyễn Thị Thùy	Linh	06/10/1998	16.F.1.C.5.NN			
12	16040906	Nguyễn Thị Thùy	Linh	27/08/1998	16.F.1.F.3.SP			
13	16040908	Nguyễn Thùy	Linh	29/11/1998	16.F.1.F.3.SP			
14	16041563	Nguyễn Thị	Mi	08/03/1998	16F1J4NN			
15	16040917	Lê Tuấn	Minh	10/05/1998	16.F.1.F.2.SP			
16	16041039	Nguyễn Hồng	Minh	05/04/1998	15F1C3PD			
17	16041072	Nguyễn Thị Tuệ	Minh	29/09/1998	16.F.1.C.3.SP			
18	16041104	Hoàng Trà	My	29/10/1998	16.F.1.C.3.SP			
19	16042036	Phùng Trà	My	24/06/1997	16F1C10NN			
20	16041835	Hà Phương	Nga	18/08/1998	16F1K2			
21								
22								
23								
24								
25								

Danh sách này có: sinh viên

Số dự thi:

Số bài thi:

Giám thị 1:

Người vào điểm:

Giám thị 2:

Người kiểm tra:

Hà nội, ngày tháng năm 2017
TRƯỞNG KHOA

TS. Vũ Thị Thanh Nhã